

Bản án số: 61/2018/HSST
Ngày: 28.11.2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG, TỈNH HƯNG YÊN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh

+ *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Huế

2. Ông Vũ Quang Nguyên

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Văn Quyền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Kim Động

- Đại diện Viện kiểm sát ND huyện Kim Động tham gia phiên tòa:

Bà Hoàng Thị Hương - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Kim Động xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2018/HSST ngày 09/11/2018; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2018/QĐST – HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với:

Bị cáo: Vũ Văn T, sinh năm 1985;

Nơi cư trú: thôn P, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên;

Nghề nghiệp: Lao động tự do ; dân tộc: Kinh; trình độ văn hoá: 6/12; Con ông: Vũ Văn N; con bà: Nguyễn Thị T; vợ: Đỗ Thị T; bị cáo có hai con , con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010; tiền sự, tiền án: chưa. Bị cáo bị bắt tạm giữ ừ ngày 03/9/2018, tạm giam ngày 06/9/2018 tại Nhà tạm giữ – Công an huyện Kim Động . Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: anh Vũ Văn T1, sinh năm 1982 (có mặt)

Trú tại: thôn P, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Người làm chứng:

1. Anh Vũ Văn N, sinh năm 1987 (có mặt).
2. Ông Vũ Văn C, sinh năm 1959 (có mặt).
3. Ông Vũ Văn N, sinh năm 1960 (có mặt).
4. Bà Vũ Thị L, sinh năm 1960 (có mặt).
5. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964 (có mặt).

Đều trú tại: thôn P, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

6. Anh Lê Văn C, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Trú tại: thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do gia đình anh Vũ Văn T 1 và gia đình ông Vũ Văn N (bố đẻ của Vũ Văn T) có mâu thuẫn về đất đai từ trước. Khoảng 08 giờ 00 ngày 03/9/2018 gia đình anh T1 san lấp đất để đổ bê tông lối đi từ nhà anh T 1 ra đường liên thôn tại thôn P , xã T, huyện K, ông N không cho gia đình T 1 đổ bê tông lên phần móng nhà của gia đình mình, hai bên lời qua tiếng lại, cãi nhau. Ông N gọi điện cho T (T làm việc ở xưởng sửa chữa ô tô, tại phường P, quận H, thành phố Hà Nội) nhưng không gọi được. Sau đó, T có nghe bà T là mẹ T kể về chuyện ở quê ông N và T1 cãi nhau, T1 chửi ông N. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày thì T và L (em trai T) về đến nhà, L vào nhà, còn T sau khi nghe ông N kể lại mâu thuẫn , T nhìn thấy T 1 đang xe đất san ngõ , T đã chạy vào bếp lấy 01 khẩu súng săn tự chế dài khoảng 15 cm, nòng súng bằng kim loại, báng súng bằng nhựa dài 10 cm và 01 viên đạn cho vào túi quần bên phải đi đến chỗ T1. T lấy súng và nạp đạn vào nòng súng rồi dùng tay trái túm cổ áo T1, tay phải cầm khẩu súng dí đầu nòng súng sát thái dương bên phải của T1 và nói “Bố bắn chết mày”, làm cho T 1 sợ và nói xin T: “Anh cho em xin để dọn đồng đất này đi” . Cùng lúc đó ông N và bà L chạy đến can ngăn nên T buông tay khỏi cổ áo, không dí súng vào đầu T 1 nữa và đi về nhà cất súng nhưng thấy viên đạn trong đầu súng bị rơi nên quay lại tìm, tìm được viên đạn T tiếp tục nạp vào nòng súng. T cầm súng ra đứng trên nóc bể nước nhà mình hướng lên trời để bắn nhưng đạn lại rơi ra , T tiếp tục nạp đạn vào nòng súng , T nhìn thấy T 1 đang đứng ở sân nhà T 1, cách chỗ T đứng khoảng 03m nên T đã hướng khẩu súng về vườn nhà mình bóp cò bắn , làm viên đạn phát nổ rồi quay sang phía nhà T 1 nói đe dọa T 1 nếu báo Công an thì sẽ bắn chết. Nghe tiếng súng nổ T1 và mọi người trong gia đình rất hoảng sợ đều chạy vào trong nhà không dám ở ngoài nữa.

T khai nhận, khoảng tháng 10 năm 2015 T mua 01 khẩu súng trên kèm theo 05 viên đạn (đạn hoa cải) của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở Lạng Sơn, với giá 3.500.000 đồng, với mục đích để bắn chim , T không có giấy phép sử dụng loại súng trên, khi mua T đã bắn thử 01 viên đạn, quá trình mang về nhà T làm rơi mất 03 viên đạn, chỉ còn lại một viên, T để súng và đạn ở trong bếp. Sau khi bắn xong, T đã đem khẩu súng vớt ở khu vực đê Sông Hồng thuộc thôn P, xã T. Công an xã Thọ Vinh đã lập biên bản ghi nhận vụ việc và thu giữ vật chứng là 01 vỏ đạn kim loại hình trụ màu vàng đường kính 0,6cm, dài 1,5cm tại nơi xảy ra vụ việc và yêu cầu T đến trụ sở để làm việc.

Anh T1 trình bày: Bị cáo T đã dùng súng dí vào đầu anh đe dọa giết anh , làm anh lo sợ T sẽ giết anh thật , đến nay tinh thần anh vẫn còn hoảng loạn . Anh đề nghị xử phạt bị cáo đúng quy định của pháp luật .

Về vật chứng : Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Kim Động đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Văn T nhưng không thu được đồ vật , tài liệu gì. Cơ quan cảnh sát điều tra đã quản lý 01 vỏ đạn hình tụ màu vàng , đường kính 0,6cm, dài 1,5cm, do Công an xã Thọ Vinh bàn giao.

Tại bản Kết luận giám định số 5000/C09(P3) ngày 21/9/2018 của Viện khoa học hình sự – Bộ Công an kết luận: Vỏ đạn gửi giám định là vỏ của loại đạn thể thao cỡ (5,6 x 15,5) mm, dùng để bắn được cho súng thể thao và các loại súng tự chế bắn được đạn cỡ (5,6 x 15,5)mm. Hiện tại vỏ đạn này đã được sử dụng để bắn . Khi sử dụng súng bắn loại đạn này vào cơ thể sẽ gây chết hoặc bị thương.

Đối với hành vi sử dụng súng không có đủ điều kiện và không có giấy phép nhưng đã tàng trữ trái phép không giao nộp súng (vũ khí), ngày 17/10/2018 Công an huyện Kim Động đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Đối với đối tượng đã bán khẩu súng cho T, do T khai là không biết tên , tuổi, địa chỉ của người đàn ông đã bán khẩu súng cho T nên không có đủ căn cứ xác minh, xử lý đối tượng này theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: anh T1 không đề nghị gì nên không đặt ra xem xét.

Người làm chứng là ông Vũ Văn C , anh Vũ Văn N đều xác định nhìn thấy T cầm súng dí vào đầu anh T1 và đe dọa anh T1 như đã nêu trên. Ông Vũ Văn N và bà Nguyễn Thị T không biết sự việc . Bà Vũ Thị L xác định có can ngăn T và anh T 1 nhưng không để ý T có cầm súng hay không.

Tại bản Cáo trạng số 60/CT - VKSKĐ ngày 09/11/2018, VKSND huyện Kim Động truy tố Vũ Văn Tài về tội “Đe dọa giết người” theo khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động giữ quyền công tố luận tội và tranh luận : Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay , bị cáo đã khai nhận : Do gia đình bị cáo và gia đình anh Vũ Văn T 1 có mâu thuẫn liên quan đến đất đai từ trước . Ngày 03/9/2018 bị cáo nghe được việc bố bị cáo và anh T1 xảy ra mâu thuẫn, anh T1 chửi bố bị cáo nên bị cáo đã lấy khẩu súng tự chế do bị cáo mua từ tháng 10/2015 ở Lạng Sơn và cất giấu ở trong bếp ra dí vào thái dương bên phải của T1 đe dọa “Bố bắn mày chết”, sau khi được can ngăn bị cáo cầm súng về đứng trên nóc bể nhà bị cáo, bị cáo đã bắn một phát ra vườn nhà bị cáo để đe dọa T1. Sau đó bị cáo đã vứt súng ở khu vực đê Sông Hồng thuộc thôn P, xã T, huyện K. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại các biên bản lấy lời khai , biên bản hỏi cung của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án (BL: 45, 46, 68-87, 89-97, 107, 108, 114, 115, 117, 118). Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội “đe dọa giết người” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 133, điểm i, s khoản 1 Điều 51,

điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 136 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố: Vũ Văn T phạm tội “Đe dọa giết người”.

Xử phạt: bị cáo Vũ Văn T từ 01(một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 03/9/2018.

Về vật chứng: Tịch thu cho hủy 01 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng kích thước dài khoảng 1,5cm, đường kính khoảng 0,6cm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Lời nói sau cùng của bị cáo : Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo : Do gia đình anh T1 và bố bị cáo có mâu thuẫn về việc đất đai. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 03/9/2018, T nghe ông N kể lại sự việc, T nhìn thấy anh T1 đang chở đất san ngõ, T đã vào bếp lấy súng và đạn do T đã mua từ tháng 10/2015 của một người đàn ông, không biết tên tuổi, địa chỉ ở Lạng Sơn về cất giấu trong bếp, đi ra chỗ anh T1, T nạp một viên đạn vào súng, tay trái túm cổ áo anh T1, tay phải cầm súng dí vào thái dương anh T1 đe dọa “Bố bắn mày chết”, anh T1 sợ hãi lo sợ T làm thật nên xin T. Sau khi được can ngăn T cầm súng về nhà, T nhìn thấy T1 đang ở sân nhà T1 cách chỗ T đứng khoảng 03m nên T đã hướng khẩu súng về phía vườn nhà mình bóp cò bắn làm viên đạn phát nổ rồi quay sang phía nhà T1 nói đe dọa T1: Nếu báo Công an thì sẽ bắn chết. Nghe tiếng súng nổ T1 và mọi người trong gia đình anh T1 rất hoảng sợ đều chạy vào trong nhà không dám ra ngoài nữa. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Đe dọa giết người”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội “Đe dọa giết người” theo khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là một người đã thành niên có đầy đủ nhận thức bị cáo phải nhận thức được hành vi của mình có thể gây ra cho

người bị đe dọa sự lo sợ rằng việc đe dọa này sẽ được thực hiện . Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền được sống , quyền được tôn trọng , quyền được bảo vệ tính mạng của người khác và thể hiện sự coi thường pháp luật gây lo lắng, bất bình trong nhân dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng ; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo . Cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện và răn đe kẻ khác.

[3]. Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng kích thước dài khoảng 1,5cm, đường kính khoảng 0,6cm là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội và là vật thuộc loại Nhà nước tàng trữ , lưu hành nên tịch thu cho hủy.

[4]. Về trách nhiệm dân sự : Anh T1 không đề nghị gì về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Đối với hành vi sử dụng và tàng trữ súng thể thao, súng tự chế không có giấy phép của Vũ Văn T , ngày 17/10/2018 Công an huyện K im Động đã ra quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[7]. Đối với đối tượng bán khẩu súng cho T , do T khai không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Đe dọa giết người”.

Áp dụng khoản 1 Điều 133; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Vũ Văn T 01(một) năm tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 03/9/2018.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho hủy 01 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng kích thước dài khoảng 1,5cm, đường kính khoảng 0,6cm. (*Đặc điểm của vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng , tài sản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động ngày 16 tháng 11 năm 2018*)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án . Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo : Bị cáo, người bị hại , có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV& THA Toà án tỉnh;
- VKSND huyện Kim Động;
- CA huyện Kim Động;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Hưng Yên;
- THADS huyện Kim Động;
- Sở tư pháp;.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Oanh